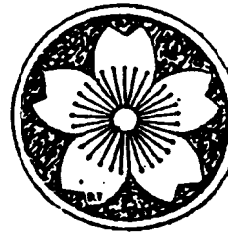


PHẬT LỊCH
2519

HUYỄN TRANG

TÀI LIỆU HUẤN LUYỆN HUYNH
TRƯỞNG CẤP 2 GDPT VIỆT NAM



BAN HƯỚNG DẪN TRUNG
ƯƠNG GDPT VIỆT NAM

CHƯƠNG TRÌNH
TRẠI HUẤN LUYỆN HUYNH TRƯỞNG CẤP II HUYỆN TRẢNG

1

I.- TỔNG QUÁT

- 1- Tỉnh Thành Huấn Luyện Trại Huyện Trảng
- 2- Huynh Trưởng Với Quê Hương
- 3- Liên Đoàn Trường
- 4- Liên Hệ Ngành Ngang Ngành Dọc
- 5- Phê Bình Kiểm Thảo

II.- PHÁT PHÁP

- 1- Bát Chánh Đạo
- 2- Bát Quan Trại Giới
- 3- Huyện Trảng Pháp Sư Với Đại Thừa Phật Giáo

III- PHÁT GIÁO

- 1- Cuộc Vận Động Của Phật Giáo V.N 1963 - 1966
- 2- Hiến Chương G.H.P.G.V.N.T.N.
- 3- Cổ Đại Lao Hoa Thượng Đệ Nhất Tăng Thống THÍCH TỈNH KHIẾT.
- 4- Cổ Thường Tọa Viện Trường Viện Hóa Đạo THÍCH THIỆN HOA.

IV.- ĐIỀU ĐỘNG GIA ĐÌNH PHẬT TỬ

- 1- Quản Trị Một Đơn Vị G.Đ.P.T
- 2- Lễ Lược Trong G.Đ.P.T
- 3- Chương Trình Thường Niên của Một Đơn Vị G.Đ.P.T
- 4- Sinh Hoạt Riêng Biệt Nam - Nữ.
- 5- Hoạt Động Thanh Niên
 - Trại Hè
 - Trại Công Tác
 - Trại Du Khảo
- 6- Văn Nghệ Trong G.Đ.P.T
 - Tủ Sách Gia Đình
 - Báo Trong Gia Đình
 - Một buổi trình diễn văn nghệ.

TỔNG QUÁT

The graphic consists of a rectangular frame. The top half of the frame is filled with vertical lines of varying lengths, creating a textured background for the text. The bottom half of the frame is mostly empty, except for a decorative border at the very bottom. This border features a series of vertical lines on the left and right sides, and a central curved line that sweeps upwards from the bottom center towards the right. Along this curve, there are several circles of different sizes, some solid black and some hollow, arranged in a pattern that suggests movement or a specific design element.

TINH THẦN HUẤN LUYỆN TRẠI HUYỀN TRANG

I.- DẪN NHẬP :

Kyền qua 2 Trại Huấn Luyện trước là Lạc Uyên và A Dục có tinh cách đào luyện kiến thức nội điển căn bản, thông suốt đường lối giáo dục của Tổ Cháo, nâng cao kiến thức phổ thông, trao truyền khả năng chuyên môn xuyên qua 4 bộ môn hầu có thể hoàn thành bốn phần của một Trưởng cãm Đoàn và Ban Huynh Trưởng đã giao phó.

Huyền Trang trong thực tại cũng như ở một tương lai gần là một Liên Đoàn Trưởng - đứng đầu một Ban Huynh Trưởng - chịu trách nhiệm việc thịnh suy của một Đơn Vị tự trị của tổ chức GEPT Việt Nam, chịu trách nhiệm trực tiếp với đạo hữu và Giáo Hội địa phương về đời sống tinh thần của con em họ. Ngoài ra, Liên Đoàn Trưởng còn phải bồi dưỡng khả năng tay nghề cho Huynh Trưởng dưới cấp để có thể hoàn thành bốn phần của mình.

Lại nữa, Huynh Trưởng nói chung, Huyền Trang nói riêng, bên phải và trách nhiệm nặng nề như vậy nhưng không nhận một khoản thù lao nào, ngược lại còn phải chịu đựng bao nhiêu khổ đau, hiềm lăm, chướng duyên tác oai từ nhiều phía. Huynh Trưởng phải có tin tâm kiên cố, đạo lực vững bền mới có thể khê lay chuyển, giữ vững tay lái cho thuyền đời rẽ sóng ra khơi và đến đích.

Chân dung Huynh Trưởng là hình ảnh một người dân thân lợi ngược dòng đời cuồng loạn thác lũ, phải luôn luôn vững bước tiến lên. Chỉ cần đứng lại là bị đảo thái, dùng nói chi là thoái hóa. Do vậy, đường hướng giáo dục, huấn luyện và đào tạo hết sức phức tạp và tế nhị.

II.- TÌNH THẦN HUẤN LUYỆN :

Tinh thần giáo dục và huấn luyện của đạo Phật

nói chung và của tổ chức GDPT nói riêng - đặt cơ sở giác ngộ tự thân - sai tạo gia đình và chuyển hóa xã hội. Công việc ấy cần phải đều tay, đồng lực và quyết tâm, nên về mặt hình thức và chức năng của Trại gồm có mấy yêu cầu chung :

- Thống nhất tổ chức.
- Thống nhất điều hành và rèn luyện ý chí.
- Đào tạo Liên Đoàn Trưởng.

Liên Đoàn Trưởng không còn trực tiếp điều khiển đoàn sinh, mà là hướng dẫn Huynh Trưởng trong ngành của mình. Liên Đoàn Trưởng chịu trách nhiệm thịnh suy của một đơn vị, thì giờ đây, ngay trên đất trại, Trại sinh Huyện Trang cũng chịu trách nhiệm về việc thịnh suy của Trại. Do vậy Trại sinh có đời sống sinh hoạt tại trại có tính chất nội tâm suy tư trầm lắng, giàu có phần tích tề tề hợp, quyết định nhảy búa và sáng suốt. Muốn vậy :

- Hướng dẫn phải có phương pháp.
- Điều khiển phải có chương trình.
- Thực hiện phải có kế hoạch.

Do vậy, tại Trại, Trại sinh Huyện Trang phải tự quản lý, tổ chức và điều khiển lấy nền có Hội Đồng Trại Sinh. Hội Đồng Trại Sinh giống hệt như một Ban Quản Trại ở các trại nhỏ. Ban Quản Trại theo dõi và chỉ can thiệp khi cần thiết. Vấn đề kỷ luật tự giác được nêu cao hàng đầu, và với tinh thần trách nhiệm cao, Trại sinh Huyện Trang tự khẳng định khả năng của mình và đánh giá khả năng Trại sinh khác vô tư công bằng và xác thực. Từ đó, vấn đề tự trị (phê và tự phê) trên tinh thần xây dựng và thẳng tiến lan nhau.

Đánh giá khả năng giảng dạy của Huấn Luyện Viên, Giảng Viên và khả năng tiếp thu của toàn thể Trại sinh, thẳng thắn phát biểu và đòi hỏi trong khuôn khổ phải được đáp ứng.

Ngoài ra, để có thể hoàn thành trách nhiệm và bốn phần, thực hiện đúng đắn nhiệm vụ được giao, Liên Đoàn Trưởng cần phải lưu tâm đến 2 yêu cầu mà chúng ta đòi hỏi.

1) Đối nội : Nắm vững Nội Quy - Quy Chế, nguyên tắc, điều lệ, nghi lễ sinh hoạt truyền thống của Tổ Chức. Theo dõi, củ soát, bồi dưỡng, hướng dẫn cho Huynh Trưởng trực thuộc. Thông thạo và có thể đảm nhận giảng dạy cho các em bất kỳ bộ môn nào.

2) Đối ngoại : Trên nguyên tắc, Gia Trưởng mới có quyền đối ngoại, nhưng thực tế, đặc hữu văn tìm hiểu con mình qua Liên Đoàn Trưởng. Gia Hội cũng thường trực tiếp với Liên Đoàn Trưởng giải quyết mọi công tác Phật sự. Tuy vậy, Liên Đoàn Trưởng vẫn phải tuân thủ ý kiến của tập thể, dù rằng, mình có quyền phủ quyết khi cần.

3) Thông thuộc : Luôn luôn đặt mình thông thuộc với cấp cao hơn và ưu tiên thi hành mệnh lệnh của Ban Hướng Dẫn. Ngoài phòng họp, không luận bàn, phê phán cá nhân lên tập thể.

4) Tinh thần huấn luyện : Ban Quản Trại và Giảng Viên chỉ tìm tất sự hướng dẫn của mình xuyên qua toàn bộ đề tài. Trại sinh phải động não, hội luận triển khai đề tài sâu rộng hơn. Tài liệu không phải là chúng ý Trại sinh lo học thuộc trả bài cho giảng viên là đã đạt. Hội Đồng Trại Sinh lập thư viện bỏ túi, trao đổi tài liệu nghiên cứu cùng với những tư ý riêng đóng góp của mình. Giảng viên đúc kết làm phong phú đề tài.

5) Thái độ học tập : Hăng thóang, đóng góp ý kiến, khai thác đề tài rất rạo. Phát triển tối đa tư duy, sáng kiến của mình, biến bực giảng thành diễn đàn. Trại sinh có quyền không bằng lòng về đề nghị, yêu cầu của Ban Quản Trại, Ban Giảng Huấn thay đổi Giảng Viên.

Tất cả mọi thắc mắc, yêu cầu của Trại sinh phải được giải quyết thỏa đáng.

Điều đặc biệt chú ý là Ban Giảng Huấn chỉ đến với Trại sinh những đề tài có tính cách sinh hoạt truyền thống, hoặc Phật pháp có liên quan rất thiết đến việc hạ thủ công phu, hay cơ sở để xây dựng cơ cấu tổ chức cơ bản. Do vậy, Trại sinh phải lợi dụng thời gian này

để giải quyết những băn khoăn, thắc mắc của chính mình.

Trại sinh phải hoàn tất các luận khóa chính đúng thời gian quy định. Ngoài ra, Trại sinh có thể gửi về Ban Quản Trại những bản tham luận nói về ý hướng xây dựng, nâng cao tầm vóc của Tổ Chức cũng như những phê phán, nhận định riêng của mình để kiến toàn và phát huy phương tiện tối ưu cho Tổ Chức, Đạo Pháp và Dân Tộc.

III.- KẾT LUẬN :

Tinh thần chủ đạo của Trại Huấn Luyện Cấp II Huyền Trang là làm sáng tỏ ý thức, trách nhiệm của một Liên Đoàn Trưởng đối với đoàn sinh, đối với huynh trưởng, đối với Giáo Hội địa phương và nhất là sự thịnh suy của Đạo Vị đối với tổ chức GDPT Việt Nam vậy. Huynh trưởng Huyền Trang hoàn hỷ phát tâm gánh vác vì nó mang hai ý nghĩa :

- 1) Hoàn thành trách nhiệm là đã hạ thủ tu trì để tự độ và là mở đầu cho sự nghiệp độ tha.
- 2) Hồi hướng công đức báo đền thế hệ anh chị và chư Phật, Bồ Tát, Thanh Chúng thường trụ khắp mười phương; Kết quả thành tựu của Trại đang đợi chờ sự đóng góp tích cực của các bạn.

HUYNH TRƯỞNG VỚI QUÊ HƯƠNG

I.- DẪN NHẬP

II.- HUYNH TRƯỞNG

1. Vai trò của Huỳnh Trường trong GDPT.
2. Sự mệnh giáo dục.

III.- QUÊ HƯƠNG

1. Định nghĩa
2. Truyền thống văn hóa dân tộc.

IV.- QUAN HỆ GIỮA HUYNH TRƯỞNG VÀ QUÊ HƯƠNG.

1. Duy trì.
2. Phát triển.
3. Bảo tồn.

V.- KẾT LUẬN.

I.- DẪN NHẬP :

Người Huỳnh Trường Huyện Trang nhận thức rằng :
'Chúng sanh vì mê lầm tạo nghiệp dẫn đến thọ nhân báo
thân. Tuy thọ ỹ báo và chánh báo mà sanh cùng quốc độ.
Nên không thể tách rời quốc độ mà cầu hạnh phúc cho
riêng mình.

Lại nữa, đạo Phật là đạo của Từ Bi, cho nên ý
thức độ tha phải tỏa rộng cũng là một phương tiện tối
ưu để tiêu trừ ngã chấp kiến thủ. Không thể tìm thấy
chân ngã nếu không hòa nhập tâm thức cùng đại thế của
vũ trụ. Để liệu chúng sanh từ vốn không thật, để chúng
nhận vô sanh pháp nhãn. Do vậy Huỳnh Trường với quê
hương tuy hai mà một. Phật tử với quê hương phong phải
là hai.

II.- HUYNH TRƯỞNG :

GDPT là một tổ chức giáo dục Thanh Thiếu Đồng

niên, con em của đạo hữu và những gia đình có cảm tình với đạo Phật.

Tổ chức này là con đẻ của Giáo Hội Phật Giáo tại Việt Nam. Do đó đạo Phật tại Việt Nam còn thì tổ chức GDPT Việt Nam đương nhiên tồn tại, vì nó là một tổ chức chi phân thuộc nội bộ Phật giáo.

1. Vai trò của Huỳnh Trường trong GDPT.

a) Huỳnh Trường : Huỳnh Trường là một thành phần hướng dẫn, chỉ huy và lãnh đạo của tổ chức GDPT. Tổ chức GDPT chịu trách nhiệm trước Giáo Hội về việc đào luyện Thanh Thiếu Đồng niên của Giáo Hội trở thành Phật tử chân chính góp phần xây dựng xã hội theo tinh thần Phật giáo. Bởi lẽ Huỳnh Trường không chỉ là những Phật tử phát nguyện phụng sự Đạo Pháp, đem đạo vào đời làm lợi ích cho đất nước quê hương, mà còn là những người truyền thừa cố gắng lực, cố đạo tâm, do đó phải được Giáo Hội lãnh đạo, chăm lo và bảo trợ trong việc giáo dục và đào luyện Huỳnh Trường.

b) Thần giáo là khởi điểm :

-Đạo Phật là đạo để sống từng bước nâng cao cuộc sống đến chỗ lợi lạc yên vui trước khi nói đến chuyện giải thoát giải ngộ.

-Huỳnh Trường phải là những Phật tử chọn chính, việc học đạo tu đạo sống đạo phải chuẩn mực là tâm gương sáng. Tự thân phải là một bài thuyết giáo không lời. Sau đó mới nói đến bực giảng hướng dẫn đàn em.

Đĩ thân tác chứng rồi dĩ thân tác chứng, các Pháp truyền trao có thể thể nhập vào tâm hồn thanh thiếu đồng niên, toát ra sức hút, tạo nên chất keo gắn bó những cá nhân trong cộng đồng sinh hoạt Phật đạo nơi chung và trong GDPT nơi riêng.

-Đạo Phật là đạo của tình thương và trí tuệ. Huỳnh Trường trong tổ chức GDPT một dòng tu tiếp hiện sẽ mở rộng trải dài tình thương và trí tuệ đó đến tận cửa những căn nhà thế tục, xây dựng một quê hương trong

sáng, hòa bình, ổn định và hạnh phúc.

2. Sứ mệnh :

-Người Huỳnh Trưởng tự giác gánh vác sứ mệnh vì hạnh nguyện cao cả hoằng hóa lợi sanh, báo đền công ơn hóa độ của chư Phật mà họ nhận thức được.

-Người Huỳnh Trưởng không mưu cầu lợi lạc vật chất, công danh, sự nghiệp hay địa vị từ Tổ Chức đến Giáo Hội và ra xã hội bên ngoài.

-Tất cả chỉ vì cứu oánh giải thoát giáo ngộ mà ra sức thành toàn sự nghiệp giáo dục ở hiện tại với tinh thần xả úy vị tha, thăng tiến lẫn nhau cùng với phương châm 'bất ly thế gian giáo' vậy.

III.- QUÊ HƯƠNG :

1.- Định nghĩa : Quê hương là nơi ta được sinh ra, lớn lên với những con người có cùng chung một lãnh thổ, một lịch sử, một truyền thống văn hóa, một ngôn ngữ để cảm thông một qua khứ để tự hào và một tương lai để thực hiện.

Soi rọi vào hiện tại như quê hương Việt Nam chúng ta, một đất nước có bốn ngàn năm văn hiến, có một nền văn hóa lâu đời kết hợp những tinh hoa có cựu đồng phương và văn minh tây phương hiện tại. Một dân tộc ít ỏi nhưng lại nhiều chủng tộc, một đất nước bé nhỏ triển miên bị chiến tranh xâm lược mà vẫn tồn tại.

Đạo Phật có từ bao giờ, đã du nhập vào quê hương này từ lúc nào. Tại sao đạo Phật hiện hữu giữa lòng quê hương này suốt chiều dài lịch sử hơn hai ngàn năm. Đạo Phật đã có những đóng góp gì cho quê hương này, một công dân Việt Nam còn không thể bỏ qua, hướng họ người công dân ấy là một Huỳnh Trưởng trong tổ chức GDPT.

2.- Truyền thống văn hóa dân tộc :

a. Con Rồng cháu Tiên, truyền thuyết xưa thuộc huyền sử kể rằng Lạc Long Quân vốn là loài rồng kết hợp

cùng bà Âu Cơ, sanh được 100 trứng, nở 100 con. Vì Rồng thì ở biển, Tiên ở núi, không cùng quốc độ nên có sự chia cách, nhưng các con từ phối có thể gặp nhau kết hợp núi biển 100 người con Việt. Kinh Phật thì Thiên (tiểu giới), Long đứng đầu trong bát bộ phối hợp nhau nên dân tộc ta là xuất thân từ cho tôn quý.

b. An Dương Vương xây thành Cổ Loa không được, thần nhân mạch báo muốn an cho người cõi dương phải siêu độ cho người cõi âm. Do vậy nhà Vua mới lập đàn siêu độ, việc xây thành mới kết quả. Điều đó chứng tỏ đạo Phật đã vào nước ta từ thời ấy.

c. Thờ cúng Ông, Bà. Đạo Phật lấy hiếu đạo làm đầu, lấy tinh thần tri ân báo ân làm khởi điểm của đạo mạch, nên làm phong phú thêm cho thuần phong mỹ tục. Tập quán đạo đức luân lý dân tộc. Đền, đài, miếu, đình vốn là những di tích được kiến lập để tôn dương công đức của tiên nhân trong sự nghiệp đóng góp xây dựng quê hương đất nước.

d. Hoan Hôn Tang Tế : Những truyền thống này đều mang tính chất đồng cảm chịu khổ, chia ngọt sẻ bùi, nhắc nhở bổn phận và trách nhiệm của nhau trong cuộc sống và giúp đỡ đùm bọc nhau vượt qua những khó khăn.

đ. Lễ lược hội hè đều mang tính chất cảm tạ đất trời để có mưa thuận gió hòa, cảm tạ bà con lân lý đã đồng sự trong cuộc sống. Vui là trải lòng, trải dạ khoan thư cho nhau và cùng chung nhìn về chân trời an lạc tự tại và hạnh phúc.

So sánh đối chiếu lịch sử Việt Nam và Giáo sư Việt Nam, ta thấy Phật giáo cường thịnh thì đất nước thái bình giàu mạnh, dân cư an khang lập nghiệp như các triều đại Đinh - Lê - Lý - Trần.

Phật giáo lâm nguy, suy đồi thì tổ quốc loạn lạc chiến tranh đói nghèo lạc hậu. Bởi vậy Hiến Chương đầu tiên của Phật giáo có ghi 'CHPGVNTN không đặt sự tồn tại của mình nơi nguyên vị cá biệt mà đặt sự tồn tại trong sự tồn tại của nhân loại và dân tộc'.

IV.- QUAN HỆ GIỮA HUYNH TRƯỞNG VÀ QUÊ HƯƠNG :

Như trên đã trình bày, đạo Phật được truyền bá vào Việt Nam rất lâu (An Dương Vương Thục Phán) nên Đạo Pháp và Dân Tộc quyện làm một, do vậy Huynh Trưởng cũng kết quyện hải hòa đồng sinh mệnh của mình trong chiếc nôi tổ quốc quê hương. Cho nên trong Quốc sử cũng như Giáo sử, Tăng tín đồ Phật giáo làm rạng rỡ cho quê hương như ngài Khuông Việt, Vạn Hạnh, Tuệ Trung Thượng Sĩ, Giác Hoàng v.v... Biết bao Phật tử đã nằm xuống vì lợi quyền dân tộc, vì độc lập tự do của đất nước và nhân dân như Hòa Thượng Thích Quảng Đức và các Thánh tử đạo trong Pháp nạn 1963 - 1966, hoàn toàn không tìm đâu thấy kẻ phản bội quê hương tổ quốc.

Do vậy Huynh Trưởng và quê hương gắn bó trong cùng một dòng sinh mệnh, vì thế việc duy trì truyền thống tốt đẹp của quê hương, phát triển và làm giàu cường cho quê hương. Bảo tồn và truyền thừa sứ mệnh cao cả, phụng vụ quê hương là nghĩa vụ của Huynh Trưởng.

1. Duy trì truyền thống văn hóa dân tộc.

Tổ tiên ta ra sức tô bồi cho quê hương tổ quốc lưu lại cho chúng ta. Tự thân Huynh Trưởng phải thực hiện qua cuộc sống của mình giữ gìn gia đình sản quý bản sắc và giáo dục thế hệ trẻ. Biết quý trọng giữ gìn biên cương lãnh địa, di tích mồ mả tổ tiên. nỗ lực hoạt động trên nhiều lãnh vực để đưa nếp sống tốt đẹp, biết yêu thương đùm bọc, chuộng tự do, yêu hòa bình, sống đời nhân nghĩa đạo đức có văn hóa thâm nhập vào từng người, từng nhà trên quê hương đất nước chúng ta mà cách thù thắng nhất là thực hành bất chấp đạo trong cuộc sống hiện tại.

2.- Phát triển quê hương.

-Nỗ lực tinh tấn tranh đòi Ngũ Minh Pháp là góp phần phát triển khoa học kỹ thuật và văn hóa.

-Nỗ lực thực hiện 5 điều luật là góp phần phát triển một xã hội lành mạnh và tốt đẹp.

-Thực hiện châm ngôn Bi Trí Dũng là tích cực

phát triển quê hương lấy dân bản từ con người ưu việt.

-Tận tụy với sứ mạng giáo dục là đào tạo nhân tố tích cực phát triển quê hương.

3. Bảo tồn những truyền thống và di sản của tiên sư.

Muốn bảo tồn những truyền thống, tập quán, văn hóa xã hội và di sản văn hóa dân tộc thì phải thường xuyên un đúc thế hệ trẻ, tạo nhân thức đúng đắn biết quý trọng giá trị thực sự những gì chúng ta đang có. Huỳnh Trường THPT là người tiếp cận thường xuyên với tuổi trẻ nên việc truyền thừa được nâng lên hàng sứ mệnh.

V.- KẾT LUẬN :

Mục đích của tổ chức THPT là 'Đào luyện Thanh Niên Đồng niên trở thành Phật tử chân chính, góp phần xây dựng xã hội theo tinh thần Phật giáo', đó là mục tiêu của cuộc sống, là lý tưởng cao đẹp mà người Huỳnh Trường tự nguyện gánh vác. Có thể nói Huỳnh Trường là người chiến sĩ thầm lặng, kiên trì trong việc bảo tồn và kiến tạo quê hương suốt cả đời sinh mệnh của chính mình. Đây là tinh thần xả kỷ, vị tha cao cả mà Huỳnh Trường đã thể nghiệm làm lẽ sống.

LIÊN ĐOÀN TRƯỞNG

1

I.- DẪN NHẬP.

-Liên Đoàn là một tổ chức hoàn hảo, cơ bản và xuyên suốt của GDPT.

-Dù Liên Đoàn Nam hay Nữ, cũng thu hút mọi lứa tuổi, trình độ, thành phần xã hội, do đó Liên Đoàn Trưởng đòi hỏi tư cách, đạo đức, trình độ, khả năng 'LÃNH ĐẠO'.

II.- VỊ TRÍ CỦA LIÊN ĐOÀN TRƯỞNG.

-Trên nguyên tắc, đứng đầu một GDPT là Gia Trưởng.

-Trên thực tế, Gia Trưởng chỉ đóng vai trò tổng quát đối ngoại. (Trừ Liên Đoàn Trưởng là Huynh Trưởng có cấp của GDPT).^(GIA)

-Còn về điều hành, đối nội thì Liên Đoàn Trưởng phải quản lý mọi việc.

-Do đó Liên Đoàn Trưởng phải thông suốt rành rẽ về trách nhiệm, quyền hạn, bổn phận của mình.

-Trách nhiệm Liên Đoàn Trưởng là chịu sự thịnh suy của một đơn vị GDPT.

-Theo Quy Chế Huynh Trưởng : Phải trúng cách trại Huynh Trưởng mới được làm Liên Đoàn Trưởng, thực thụ và được đề nghị xếp vào cấp 'TÍN'.

-Chính cái vị trí này bắt buộc Liên Đoàn Trưởng phải thấu đáo trọn vẹn tổ chức về cơ cấu, liên hệ ngang dọc, mục đích và phương pháp giáo dục.

-Chỉ có sự thấu đáo toàn triệt bằng cách dự cáo trại Huynh Trưởng từ dưới lên trên và sống đúng với Nội Quy - Quy Chế Huynh Trưởng.

III.- QUYỀN HẠN - NHIỆM VỤ - BỔN PHẬN CỦA L.Đ.T.

-Trong Quy Chế Huynh Trưởng, Chương thứ Hai, Khoản I, Mục VI - Cấp Tập.

Điều 18 - Nhiệm vụ - Bổn phận

-Tham gia vào Ban Huynh Trưởng của một Gia Đình.

-Làm Đoàn Trưởng và Trại Trưởng trại Huấn luyện
Đội Chúng Trưởng.

-Có trách nhiệm về sự thịnh suy của một Đoàn.

Điều 19.- Quyền hạn.

-Có quyền biểu quyết công việc trong một GDPT.

-Được đại diện Gia Đình để biểu quyết trong các
cuộc họp do Ban Hướng Dẫn triệu tập.

-Có quyền giới thiệu người vào Gia Đình để tập
làm Huynh Trưởng.

Mục VII - Cấp Tỉnh.

Điều 20.- Bón phân và nhiệm vụ.

-Làm Liên Đoàn Trưởng, Trại Trưởng trại Lộc Uyên
và Huấn Luyện Viên trại A Dục.

-Có trách nhiệm về sự thịnh suy của một Gia Đình.

Điều 21.-

-Có tất cả quyền hạn của cấp Tập.

-Được đại diện GDPT cấp Tỉnh để biểu quyết trong
các cuộc họp do BHD Trung Ương triệu tập.

-Có quyền biểu quyết trong các phiên họp, Đại
hội Huynh Trưởng cấp Tỉnh.

-Ứng cử vào Ban Hướng Dẫn Tỉnh.

Trong Nội Quy GDPT Việt Nam, Chương thứ Hai,

Điều 7 : Nhiệm vụ và liên lạc.

Mục V : Cấp Gia Đình.

Khoản 2 : Liên Đoàn Trưởng.

a.- Điều động Ban Huynh Trưởng.

b.- Thị hành chỉ thị của BHD Tỉnh.

c.- Tổ chức các khóa lớp huấn luyện Đội Chúng
Trưởng trong Gia Đình để chuẩn bị dự các khóa huấn luyện
do BHD Tỉnh hay Thị Xã tổ chức.

d.- Tổ chức các cuộc Lễ Trại, Triển Lãm, Văn
Nghệ và công tác xã hội thuộc phạm vi Gia Đình có sự
đồng ý của BHD Tỉnh, Thị Xã.

e.- Bao cáo hàng tháng cho BHD Tỉnh hay Thị Xã.

Ngoài các nhiệm vụ, bổn phận, trách nhiệm ghi rõ trong Nội Quy - Quy Chế Huynh Trưởng, Liên Đoàn Trư còn quan xuyên :

-Scan tha' chương trình sinh hoạt thường niên c Ban Huynh Trưởng Gia Đình.

-Tổ chức thi vượt bậc thường niên cho Gia Đình (Riêng Trung và Chánh Thiên do BHD tổ chức).

-Thầu đăo Tổ Chức, Qội Quy, Quy Chế Huynh Trư chương trình tu học Huynh Trưởng và Đoàn Sinh.

-Liên hệ ngành ngang với các Liên Đoàn trong Gia Đình.

-Liên hệ ngành dọc lên Đạc nũu Gia Trưởng, BHE Tỉnh (Thông qua Đại Diện BDE tại Quận).

IV.- TƯ CÁCH LIÊN ĐOÀN TRƯỞNG.

-Mục đích thứ hai của GDPT là cải tạo xã hội theo tinh thần Phật Giáo.

-Cải tạo xã hội trước hết cải tạo con người (người không thể tách rời xã hội).

-Một Huynh Trưởng với Tư Nhiếp Pháp tất yếu không rời xã hội.

-Ở trong xã hội mà giữ được tư cách của mình để nhiếp hóa các Huynh Trưởng cấp dưới và các em Đoàn sinh.

-Tư cách là các thể từng người, cái nhân các cá nhân.

-Cái phong độ phát triển nơi ý nghĩ, lời nói, việc làm, làm cho người khác phát lòng kính mến để mà nói theo.

-Tư cách của Liên Đoàn Trưởng, trước hết là tư cách Huynh Trưởng nói chung và tư cách của một Liên Trưởng nói riêng.

-Tư cách sâu đạc nư 'Tư cách lãnh đạo'.

-Tóm lại, vì trách nhiệm, bổn phận của một Liên Đoàn Trưởng đối với tổ chức GDPT, đối với Đạo, đối với Liên Đoàn Trưởng có tư cách xứng đạng.

-Tư cách được phát hiện trên toàn diện con nư

-Tư hình thức bên ngoài : ăn mặc, đi đứng, nằn ngồi, hành động trong cuộc sống hằng ngày.

-Tinh thần bên trong : Tư tưởng, tâm hồn (khá ý).

-Phổ quát Liên Đoàn Trưởng không đống khung tr

PT mà còn thể hiện ngay tại gia đình riêng, trong mọi hoạt động xã hội, cha con, vợ chồng, thầy trò, bạn bè v... điển hình Phật dạy ở kinh Thiên Sinh.

V.- ĐÀO LUYỆN TƯ CÁCH.

- Tư cách không phải tự nhiên mà có.
- Tư cách phải đào luyện với ý chí nhân nại và lòng xuyên suốt với tư cách.
- Phương pháp rèn luyện nhân cách, đức Phật đã cho chúng ta trong Chương thứ I kinh Thiên Sinh :

- 1- Khái quát về nhân cách.
- 2- Hoán cải tâm lý.
- 3- Hoán cải hành động.
- 4- Hoán cải sự giao du.

Tâm lý, hành động (thân, khẩu, ý), giao du là 3 yếu tố định tư cách.

- Một sự hoán cải theo chiều hướng thiện huân tập, máu vào tim vào ánh mắt, nụ cười để hướng ý nghĩ, hành động, lời nói của chúng ta đúng với tư cách thánh thiện.

VI.- KẾT LUẬN.

Liên Đoàn Trường đóng vai trò quan trọng, được đưa vào hàng lãnh đạo GDPT. Để hoàn thành nhiệm vụ này, Liên Đoàn Trường phải được đào luyện qua các trại rèn luyện. Ngoài ra không ngừng câu tiến học hỏi, nghiên cứu và áp dụng vào cuộc sống hàng ngày một cách nhuần nhuyễn. Có như thế mới xứng đáng đứng vào hàng lãnh đạo GDPT, là một đầu tàu kiên vững đưa Liên Đoàn và Gia Đình đi tiến.

PHÊ BÌNH KIỂM THẢO

1

Chi tiết bài giảng :

- Ý niệm.
- Mục đích.
- Các hình thức phê bình kiểm thảo
- Tổ chức một buổi hội thảo.
- Thành phần.
- Tiến trình.
- Tinh thần hội thảo.
- Phê bình kiểm thảo.
- Những tế trạng.
- Liên Đoàn Trưởng đối với phê bình kiểm thảo.

PHẦN GIẢNG VIÊN.

Đề tài này, Giảng viên không giảng thành bài mà chỉ hướng dẫn, nêu chủ đề. Một cuộc hội thảo kiểm điểm công tác trong tháng với phạm vi việc xảy ra và xin ý kiến về tổ chức, hướng dẫn hội nghị. Các Trại sinh là những Liên Đoàn Trưởng phải làm gì trong hội nghị, Huynh Trưởng Liên Đoàn. Nêu ra những trở ngại để Trại sinh giải quyết.

Trong 'Gia Ngữ Thục' có chuyện Quý Cao ra lệnh chặt chân người nọ. Khi nước Vệ có loạn, Quý Cao tâu thoát gặp người một chân ấy chân đứng giữa cửa thành. Anh ta cho chó tường đó có lỗ trống cho Quý Cao trông, Quý Cao bảo người quân tử không leo tường, chớ lo. Sau cùng anh ta chỉ nhà cho Quý Cao vô núp. Quý Cao hỏi anh ấy : 'Ta ra lệnh chặt chân người và đây là dịp cho người báo thù, sao người lại còn giúp ta ?'. Anh ấy đáp : 'Lúc ra ăn phạt tôi, ông phạt bắt đực đi. Tại tôi có lỗi nên ông phạt tôi nhưng ông tỏ ra ưu sầu, ông là quân tử, vì vậy tôi cứu ông'.

Việc quyết định và quy trách nhiệm rất quan trọng đối với người điều khiển.

MỤC ĐÍCH.

Mục đích phê bình kiểm thảo là để xây dựng cho được hoàn bị hơn, một tư cách, một phương pháp, một công tác gây cho cá nhân ý thức trách nhiệm, biết tự nhận các thiếu sót của mình. Vì ý kiến cá nhân thường hẹp hòi chủ quan, phiến diện nên cần nhiều ý kiến, do đó rút được nhiều ưu khuyết điểm.

Nhưng phê bình kiểm thảo đồng thời cũng là một hình thức cao hơn để quy trách cho những gì tạo ra khuyết điểm mà người có lỗi không thể phủ nhận trước ý kiến của đa số.

CÁC HÌNH THỨC PHÊ BÌNH KIỂM THẢO.

Việc phê bình ở cấp Liên Đoàn cũng như ở Đoàn và Đội, Chung, có phê bình không ghi biên bản và có ghi biên bản, sau đó mới đưa ra Hội Đồng Kỷ Luật. Phê bình có tính cách cá nhân.

Việc kiểm thảo (thảo luận và kiểm điểm) nhằm vào một cuộc tổ chức bất thường, một công tác thường kỳ, thành hay bại và nguyên nhân của nó.

Trong cả 2 hình thức đều có thể kể thêm tự phê và tự kiểm.

Trước đây khi chưa chia Ngành Nam, Nữ, đạo hữu Gia trưởng chủ tọa cuộc phê bình kiểm thảo. Nay phân biệt Ngành, Liên Đoàn Trưởng ngành nào chủ tọa ngành ấy. Nhưng việc có tính cách Gia Đình hoặc ảnh hưởng đến toàn Gia Đình do Gia trưởng chủ tọa.

NHỮNG VẤN ĐỀ ĐƯA RA PHÊ BÌNH KIỂM THẢO.

Có 4 vấn đề chính :

-Tư cách, tác phong của Đoàn Trưởng đối với Đoàn Sinh có ảnh hưởng đến Đoàn Sinh và quần chúng.

-Nghệ thuật điều khiển của Đoàn Trưởng trong việc trông coi Đoàn của mình.

-Tổ chức quản trị và thực hiện công tác mà hội

ngợi Liên Đoàn đã thông qua.

-Công tác bất thường (Tu học, trại chung, thi đua, văn nghệ) được hội nghị trước phân công và đã thực hiện.

TỔ CHỨC MỘT BUỔI HỘI THẢO.

Thành phần : -Chủ tọa
-Thư ký
-Thuyết trình viên nêu vấn đề.
(Được bầu hay thông qua).

Chương trình : Những vấn đề đưa ra hội nghị phải được 2/3 chấp thuận theo thứ tự ưu tiên nhưng vấn đề nào quan trọng bàn trước.

Trước hết Thuyết Trình Viên đưa điểm then chốt của vấn đề, tìm nguyên nhân, lấy ý kiến chung.

Cá nhân liên hệ phát biểu : Vì ai mà nên ? Bởi gì mà hư ? Tự phê.

Hội nghị nhận xét, biểu quyết, ghi biên bản những gì không giải quyết được để đưa lên cấp trên.

TINH THẦN HỘI THẢO.

- 1.- Dám nhìn thẳng sự thật.
- 2.- Tránh tự ái hạo, bất mãn.
- 3.- Cầu tiến.
- 4.- Xây dựng.
- 5.- Tôn trọng ý kiến cá nhân.
- 6.- Thành tâm.
- 7.- Hỷ xả.
- 8.- Giải quyết dứt khoát trong hội nghị.

PHÊ BÌNH KIỂM THẢO : ĐAO 2 LƯỚI.

* Một mặt là :

-Khí cụ khiển trách của cấp điều khiển, ném đá dẫu tay.

-Nguyên tắc đa số nếu bị lợi dụng sẽ đè bẹp cá nhân.

-Phê bình kiểm thảo không dứt khoát, gây nên những đư luận không tốt đẹp, tai hại hơn cả khi chưa đưa

ra hội nghị.

-Khi cá nhân đã sự phê bình kiểm thảo tức là đã muốn tránh trách nhiệm, giải đãi công việc.

Một khác nếu biết dùng sẽ :

-Tạo được không khí thông cảm giữa các Huynh Trưởng để hăng say công việc.

-Hình thức thăm mình để tiến bộ vì con người thường thấp được soi người mà không tự soi sánh cho mình.

-Cấp điều khiển soát xét được sự phối hợp công tác của mình bị sơ hở cho nào, sáng kiến áp dụng có đúng như dự tính hay không.

-Hiệu tâm lý mọi cá nhân khi họ phát biểu trong hội thảo để tiện điều khiển và giao phó nhiệm vụ.

NHỮNG TỖ TRẠNG.

Thảo ra phê bình kiểm thảo có nhiều hình thức không cứ phải ngồi vào bàn hội nghị. Nhận xét giúp cho nhau đó không phải là phê bình hay sao? Khen nhau trong những việc mình nhận thấy hay, đó chẳng là rút ưu điểm để khuyến khích nhau sao?

Nếu lợi dụng kiểm thảo mà nhau, lấy áp lực hội nghị để hạ cấp dưới hoặc chờ có hội thảo để đưa ra những phàn nàn, thiên kiến của mình cho hả là lắm vậy. Ngược lại có những cá nhân muốn tạo một dư luận bất lợi cho người mình không ưa, chỉ có rì tai mà không đưa thẳng ra hội nghị, cũng không phải cách.

Nếu gặp người xấu miệng, Liên Đoàn Trưởng cũng phải biết cách làm ngơ, cũng như kẻ buồn cứ để người ta khóc, cho xong đầu lại vào đây.

Tinh thần Đại Thừa Phật Giáo không chấp nhất một hình thức nào, cấp điều khiển nên làm sao có sự hòa hợp thường xuyên trong tổ chức, gây ý thức trách nhiệm và thương mến nhau là được. Khi đó không có phê bình kiểm thảo cũng đạt được mục đích hơn là có luôn mà chia bè phái, cho nên không mà có, có mà không vậy.

LIÊN ĐOÀN THƯỜNG ĐỐI VỚI PHÊ BÌNH KIỂM THẢO.

1.- Xem vấn đề gì thật cần thiết, cần nhắc lợi hại đã, mới đưa ra phê bình kiểm thảo, lợi hại cho cá nhân Huynh Trưởng, cho uy tín của cấp điều khiển, cho

Tổ Chức. Bỏ qua những vụn vặt để khỏi nhàm.

2.- Tránh dùng sắp đặt, dùng đa số để hạ thiểu số, mảnh khỏe xạo quyết này nhất định không được tồn tại trong Tổ Chức chúng ta.

3.- Bình tĩnh, vô tư, nhiệm vụ Liên Đoàn Trưởng là dung hòa những mâu thuẫn nên thái độ phải khoan dung nếu không sẽ mất hết tiềm năng và dĩ nhiên mâu thuẫn là nguyên nhân chính làm tan rã Tổ Chức. Đừng quên nhiệm vụ đó.

4.- Biết khuyến khích cá nhân làm lỗi, thiếu sót bên ngoài ý muốn, đặt mình trong hoàn cảnh đó để hiểu rõ và điu dắt.

5.- Lời nói của cấp điều khiển rất quan hệ, thà tiết kiệm lời nói còn hơn nói su, gây nghi ngờ lòng cứng trong các huynh trưởng. Phải công bằng, đừng chuộng người này hơn người khác để đến nơi khi ra hội nghị người ta đã đoán được chiều hướng hội nghị đi đến đâu rồi.

6.- Đừng khắt khe nguyên tắc quá đáng, vạch lá tìm sâu, đừng kết án cả Đoàn, mất nhuệ khí và mĩa sâu oo dốt, nhà dốt có nơi.

7.- Nhưng cũng phải biết quyết liệt trong vấn đề xét ra hệ trọng để nâng cao giá trị Tổ Chức, đừng xuê xoa cá mè một lứa.

8.- Nhiệm vụ điều khiển của Liên Đoàn Trưởng quá hệ trọng nếu không có tài đức phải tiên liệu dùng chỉ phe bình người mà không biết phe bình mình.

Chân mình đã lấm mè mè
Lại còn thấp đước mà rề chân người.